



**VIDIPHA**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA**

184/2 Lê Văn Sỹ – Phường 10 – Quận Phú Nhuận – Tp. Hồ Chí Minh

☎ 028 - 38440448 ☎ 028 - 38440446 ✉ ketoan@vidipha.com.vn

website : [www.vidipha.com.vn](http://www.vidipha.com.vn)

**TÀI LIỆU  
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 05 năm 2020*

**DANH MỤC TÀI LIỆU**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**  
**NGÀY 30/05/2020**

- 1. QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2020**
- 2. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**
- 3. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
- 4. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**
- 5. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**
- 6. BẢNG DỰ KIẾN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2019**
- 7. TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**
- 8. BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP TÓM TẮT ĐÃ KIỂM TOÁN**



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 05 năm 2020

DỰ THẢO

## QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA

Để thực hiện việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 Công ty CP Dược Phẩm Trung Ương VIDIPHA theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam. Ban tổ chức Đại hội xin báo cáo trước Đại hội cổ đông Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

### I. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

**1. Nguyên tắc:** Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được cấp một Phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết hợp lệ là Phiếu có đóng dấu treo của VIDIPHA, không được chấp vá, hoặc cạo sửa.

#### 2. Hình thức biểu quyết: giơ phiếu và bỏ phiếu

Các cổ đông tham dự sẽ tiến hành giơ phiếu bầu Đoàn Chủ tịch, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu; thông qua Chương trình đại hội, Quy chế làm việc tại đại hội, biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết đại hội và các nội dung của Tờ trình, riêng nội dung phát hành cổ phiếu trong Tờ trình, các cổ đông tham dự sẽ tiến hành sẽ tiến hành bỏ phiếu.

#### 3. Cách biểu quyết:

- Giơ phiếu: theo hướng dẫn của Chủ tịch đoàn, cổ đông lần lượt biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý hay không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách giơ Phiếu biểu quyết. Khi biểu quyết, mặt trước của Phiếu biểu quyết phải được hướng về phía Chủ tịch đoàn. Những cổ đông không giơ Phiếu biểu quyết được xem là không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết.

- Bỏ phiếu: cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu lựa chọn đồng ý vào một trong hai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trên phiếu biểu quyết. Những cổ đông không đánh dấu lựa chọn hoặc không bỏ lại phiếu vào thùng phiếu được xem là không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết.

### II. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI:

**1. Nguyên tắc:** Cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tịch đoàn.

**2. Cách thức phát biểu:** Cổ đông ghi tóm tắt nội dung phát biểu vào “**Phiếu Đăng ký phát biểu**” và chuyển cho Chủ tịch đoàn. Chủ tịch đoàn xem xét tính phù hợp của nội dung phát biểu và sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự, đồng thời giải đáp thắc mắc của cổ đông (mỗi ý kiến phát biểu tối đa 05 phút), hết thời gian dành cho phát biểu, các câu hỏi chưa được giải đáp sẽ được trả lời bằng văn bản.

### III. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH ĐOÀN:

1. Điều khiển đại hội theo chương trình, quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tịch đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

#### **IV. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:**

1. Tổng hợp kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông.

2. Ghi Biên bản Đại hội.

3. Soạn thảo các Nghị quyết được thông qua tại Đại hội.

#### **V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT:**

1. Xác định chính xác kết quả biểu quyết của Cổ đông tại Đại hội.

2. Công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội sau khi hoàn tất công tác kiểm phiếu.

Quy chế này được đọc tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2020 Công ty CP Dược Phẩm Trung Ương VIDIPHA và thông qua khi được sự chấp thuận của trên 51% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI  
CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA**



**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA**

Thời gian : 08 giờ, ngày 30 tháng 05 năm 2020

Địa điểm : Trung Tâm Văn Hoá Quận Phú Nhuận  
70-72 Nguyễn Văn Trỗi – P.8 – Q. Phú Nhuận – Tp.HCM

| Mục                     | NỘI DUNG  | Thời gian   | Thực hiện  |
|-------------------------|---|-------------|--|
| <b>KHAI MẠC ĐẠI HỘI</b> | 1.1 Tiếp đón đại biểu, khách mời, cổ đông.<br>1.2 Xác nhận tư cách cổ đông và trao tài liệu.<br>1.3 Thông kê số lượng cổ đông tham dự Đại hội.  | 08.00-08.20 | <b>BAN TIẾP TÂN</b>                                    |
|                         | 1.4 Khai mạc, tuyên bố lý do Đại hội CĐ thường niên 2020.   | 08.20-08.30 | <b>Ban Tổ Chức</b>                                     |
|                         | 1.5 Công bố kết quả kiểm tra tư cách đại biểu và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành.<br>1.6 Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.  | 08.30-08.40 | <b>Trưởng Ban KTTCCĐ</b>                               |
|                         | 1.7 Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu.   | 08.40-08.55 | <b>Ban Tổ Chức</b>                                     |
| <b>NỘI DUNG</b>         | 2.1 Giới thiệu thông qua chương trình Đại Hội.  | 08.55-09.05 | <b>Đoàn Chủ Tịch</b>                                   |
|                         | 2.2 Báo cáo của <b>Tổng Giám Đốc</b><br>- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban điều hành năm 2019, Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán và phương hướng hoạt động 2020.   | 09.05-09.20 | <b>Tổng Giám Đốc</b>                                   |
|                         | 2.3 Báo cáo của <b>HDQT</b><br>- Báo cáo hoạt động của HDQT năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.<br>- Báo cáo phân phối lợi nhuận và Thù lao HDQT, BKS năm 2019.  | 09.20-09.40 | <b>Đoàn Chủ Tịch</b>                                   |
|                         | 2.4 Báo cáo của <b>Ban kiểm soát</b>  | 09.40-09.45 | <b>Trưởng Ban KS</b>                                   |
|                         | 2.6 Đại hội thảo luận và bỏ phiếu biểu quyết thông qua các tờ trình<br>1/ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.<br>2/ Báo cáo của HDQT<br>3/ Báo cáo của BKS<br>4/ Kế hoạch tài chính năm 2020<br>5/ Thù lao HDQT và BKS năm 2019<br>6/ Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020<br>7/ Phân phối lợi nhuận 2019<br>8/ Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược | 09.45-10.30 | <b>Ban tổ chức, Đoàn Chủ Tịch &amp; Ban kiểm phiếu</b> |
| <b>GIẢI LAO</b>         | 3. Nghi giải lao, kiểm phiếu  | 10.30-10.45 | <b>Ban kiểm phiếu</b>                                  |
| <b>BẾ MẠC ĐẠI HỘI</b>   | 4.1 Công bố kết quả kiểm phiếu thông qua các tờ trình   | 10.45-10.50 | <b>Ban kiểm phiếu</b>                                  |
|                         | 4.2 Thông qua Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2020  | 10.50-10.55 | <b>Ban Thư ký</b>                                      |
|                         | 4.3. Tuyên bố bế mạc Đại Hội  | 10.55-11.00 | <b>Đoàn Chủ Tịch</b>                                   |



*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2020.*

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019 KẾ HOẠCH NĂM 2020**

### **A. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

#### **I. Nhân sự Hội đồng quản trị**

Danh sách Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2017-2022) gồm 05 thành viên. Trong quá trình hoạt động của nhiệm kỳ, Hội đồng quản trị Công ty đã phân công các thành viên phụ trách các mảng công tác đồng thời bổ nhiệm một Thư ký HĐQT:

| <b>Họ và tên</b>       | <b>Chức danh nhiệm vụ</b>    | <b>Ngày bổ nhiệm</b> |
|------------------------|------------------------------|----------------------|
| 1. DS. Kiều Hữu        | Chủ tịch HĐQT                | 22/04/2017           |
| 2. DS. Nguyễn Đức Sơn  | Phó Chủ tịch HĐQT            | 22/04/2017           |
| 3. CN. Hoàng Văn Hòa   | Ủy viên HĐQT, Tổng Giám Đốc  | 22/04/2017           |
| 4. CN. Hoàng Thế Bắc   | Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng | 22/04/2017           |
| 5. CN. Dương Minh Liễu | Ủy viên HĐQT                 | 22/04/2017           |
| 6. CN. Huỳnh Võ Thuật  | Thư ký HĐQT                  | 09/05/2017           |

#### **II. Hoạt động của Hội đồng quản trị**

Để thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 ngày 22/4/2017, HĐQT công ty đã tích cực triển khai các hoạt động theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty và quy chế hoạt động của HĐQT, cụ thể như sau: Trong năm 2019 Hội đồng quản trị đã có 06 cuộc họp, ban hành 06 Nghị quyết. Tất cả các nội dung thảo luận bao gồm nhiều lĩnh vực và đều thuộc thẩm quyền của HĐQT, các thành viên HĐQT đều tham dự trực tiếp (riêng Ủy viên HĐQT – Dương Minh Liễu không tham dự họp trong năm 2019 nhưng có ủy quyền cho người đại diện) và có sự hiện diện của Ban kiểm soát, tất cả các phiên họp trên đều thể hiện nhất trí 100% của các thành viên HĐQT, các quyết định được ban hành dựa trên Nghị quyết của HĐQT đã mang lại hiệu quả cho hoạt động của Công ty, đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

##### **A. Thuận lợi :**

- ✚ Đầu tư nghiên cứu có chọn lọc theo từng mặt hàng của Công ty đã phát huy tác dụng và hiệu quả, có doanh thu, lợi nhuận cao.
- ✚ Nhu cầu và năng lực thanh toán của xã hội đối với thuốc vẫn tăng nhanh
- ✚ Một số nhà sản xuất trong nước bắt đầu bị hạn chế sự phát triển do không đáp ứng được quy định về điều kiện hoạt động kinh doanh trong ngành dược phẩm

- ✚ Các rào cản trong tiếp cận chi tiêu công giảm mạnh
- ✚ Sự phát triển của các ứng dụng công nghệ đã cho phép khai thác được nhiều tiện ích hơn
- ✚ Đội ngũ lao động được trẻ hoá, trình độ được nâng lên từng bước thích ứng được yêu cầu phát triển của Công ty theo từng thời kỳ.
- ✚ Sản phẩm của công ty được phân phối trên thị trường với mức giá hợp lý.
- ✚ Công ty tiếp cận được nguồn vốn vay với lãi suất thấp nên góp phần làm giảm chi phí tài chính.
- ✚ Sản phẩm của công ty đạt tiêu chuẩn GMP-WHO, danh hiệu “Hàng Việt Nam chất lượng cao” và “Ngôi sao thuốc Việt”, được phân phối trên thị trường với mức giá hợp lý, uy tín và thương hiệu VIDIPHA được khẳng định trên thị trường dựa trên cơ sở chất lượng sản phẩm đảm bảo và ổn định.
- ✚ Được sự tín nhiệm của khách hàng, sự hỗ trợ của Tổng Công Ty Dược Việt Nam – CTCP, Ủy Ban Chứng Khoán, Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán VN và của các cơ quan quản lý cũng như sự tin tưởng của cổ đông đã tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty VIDIPHA phát triển.

## **B. Khó khăn :**

- Sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt của ngành Dược trong và ngoài nước và lan rộng ra nhiều lĩnh vực như lao động, đầu tư,... chứ không chỉ còn tập trung vào cạnh tranh giá.
- Chi phí phát sinh từ thay đổi chính sách tăng cao: BHXH, lương tối thiểu, các quy định mới về hàng rào kỹ thuật (Hồ sơ đăng ký, bổ sung nguyên liệu, chỉ tiêu chất lượng, đăng ký sản xuất, đăng ký kinh doanh)
- Chính sách y tế (*Giá/Kiểm soát giá , thực hành tốt , cập nhật tiêu chuẩn chất lượng , ...*) ngày càng khắt khe theo hướng tiếp tục đòi hỏi các nhà sản xuất trong nước phải tăng năng lực đảm bảo chất lượng qua đó làm tăng chi phí sản xuất trong điều kiện tiếp tục kiểm soát/kiểm chế giá kê khai và đặc biệt là thông qua công cụ giá kê hoạch trong phê duyệt phương án mời thầu.
- Hàng rào kỹ thuật đã được nêu trong thời gian trước (Thông tư 32 , NĐ 54/155) đã bắt đầu áp dụng trên thực tế có nhiều điểm là thách thức trên tầm với ngay cả với một số cơ quan chuyên môn đầu ngành, còn đối với các nhà sản xuất trong nước thì thực là nan giải khi phải đối mặt với thực tế.
- Dược phẩm là loại hàng hoá luôn bị kiểm soát về giá theo chủ trương kiểm chế lạm phát, bình ổn giá thuốc của Bộ Y Tế và Chính phủ, trong khi giá các loại nguyên vật liệu đầu vào ngày càng tăng cao, ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty.
- Thuốc bán qua bệnh viện chiếm tỷ trọng lớn nhưng giá ngày càng giảm trong khi giá nguyên liệu tăng cao, thời gian thanh toán chậm (hơn 90 ngày) làm cho công ty thiếu vốn lưu động, làm giảm hiệu quả sử dụng vốn.
- Lao động ngày càng khan hiếm, đòi hỏi về thu nhập và phúc lợi ngày càng cao.
- Chi phí cơ bản của xã hội liên tục tăng: Điện, nước, thuế môi trường, xăng, dầu, logistic, sở hữu trí tuệ,.....
- Hệ thống bán hàng của VIDIPHA tuy đảm nhiệm tốt nhiệm vụ trong quá khứ nhưng đến nay đã bộc lộ những bất cập cần cải tiến để phù hợp với mục tiêu phát triển của VIDIPHA.
- Việc đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cao, làm việc ổn định ngày càng khó khăn với chi phí tăng cao.
- Năng lực hệ thống, số lượng và chất lượng nhân sự chưa theo kịp các yêu cầu phát triển của Công ty.
- Nguồn nguyên liệu chủ yếu nhập khẩu từ nước ngoài (hơn 90%) vì vậy Công ty luôn phải đối mặt với các khó khăn về biến động tỷ giá, giá nguyên liệu thế giới biến động liên tục, quy định chỉ được mua nguồn nguyên liệu từ nhà cung cấp có đăng ký cũng làm giảm cơ hội lựa chọn được nguồn cung nguyên liệu giá rẻ.

- Việc liên tục phải đầu tư cho nhà máy GMP-WHO và cho hệ thống bán hàng khiến chi phí khấu hao tăng cao trong khi giá thuốc đấu thầu liên tục hạ vì cạnh tranh gay gắt do đó trúng thầu với giá thấp dẫn đến lợi nhuận giảm.
- Việc đăng ký thuốc theo quy định mới gặp nhiều khó khăn, thời gian chờ được duyệt lâu và hạn chế cấp nhiều số đăng ký cho một mặt hàng ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Dự địa phát triển ngày càng giảm nên bắt buộc phải triển khai những nguồn lực mới, tuy có chậm nhưng cũng không thể đẩy nhanh được.

### III. Đánh giá kết quả hoạt động của công ty năm 2019

#### 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

| Chỉ tiêu                         | Đơn vị | Kế hoạch 2019 | Thực hiện 2019 | Tỷ lệ % TH/KH |
|----------------------------------|--------|---------------|----------------|---------------|
| Tổng Doanh thu                   | Tỷ/đg  | 620,00        | 673,07         | 108,56%       |
| <i>Trong đó : - Doanh thu SX</i> | Tỷ/đg  | 546,00        | 609,57         | 111,64%       |
| <i>- Doanh thu khác</i>          | Tỷ/đg  | 74,00         | 63,5           | 85,81%        |
| Lợi nhuận trước thuế             | Tỷ/đg  | 69,00         | 56,04          | 81,22%        |
| Nộp Ngân sách NN                 | Tỷ/đg  | 30,00         | 35,64          | 118,80%       |
| Nguồn vốn Chủ sở hữu             | Tỷ/đg  | 420,00        | 425,17         | 101,23%       |
| Vốn điều lệ                      | Tỷ/đg  | 127,829       | 127,829        | 100,00%       |
| Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến)      | %      | 20%           | 18%            | 90,00%        |
| Thu nhập bình quân               | Tr/đg  | 9,5           | 10,50          | 110,53%       |

Kết quả thực hiện trong năm 2019, các chỉ tiêu quan trọng đều đạt và vượt kế hoạch, riêng chỉ tiêu lợi nhuận chỉ đạt 81,22% kế hoạch chủ yếu do lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh hàng đấu thầu giảm do giá nguyên liệu nhập khẩu tăng cao đặc biệt là nguyên liệu Cefuroxim (tăng 57% so với năm 2018) trong khi giá đấu thầu không thể điều chỉnh tăng tương ứng, các chi phí khác như tiền điện, xăng, dầu, khấu hao đều tăng so với năm 2018, thu nhập bình quân năm 2019 tăng đạt 10,5 triệu đồng/người/ tháng chủ yếu do sản lượng sản xuất năm 2019 tăng cao (nếu tính đơn giá tiền lương bình quân trên sản phẩm thì đơn giá tiền lương trên sản phẩm năm 2019 giảm 0,73 đồng/sản phẩm so với năm 2018).

#### 2. Phân phối lợi nhuận năm 2018 và chia cổ tức năm 2019

- HĐQT đã thực hiện việc trích lập các quỹ và chi trả cổ tức 20% bằng tiền mặt trong năm 2019 theo đúng Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua ngày 20/04/2019 đối với việc phân phối lợi nhuận năm 2018.
- HĐQT dự kiến trình ĐHĐCĐ thông qua tỷ lệ chia cổ tức năm 2019 là 18%/Mệnh giá cổ phiếu bằng tiền mặt vào ngày 15/06/2020.

#### 3. Thực hiện các dự án đầu tư

##### 3.1 Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng cho chi nhánh Miền Tây Nam Bộ:

Nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, cũng như đáp ứng yêu cầu ngày càng mở rộng thị trường miền tây, năm 2019 HĐQT đã thống nhất đầu tư mua đất để xây dựng trụ sở Chi nhánh Miền Tây Nam Bộ của Công ty VIDIPHA tại thành phố Cần Thơ với chi phí đầu tư mua đất là 3,5 tỷ, và đã khởi công xây dựng ngày 30/08/2019 với chi phí xây dựng 4,9 tỷ đồng và đã khánh thành đưa vào sử dụng trong tháng 04/2020. Bên cạnh đó Chi nhánh Miền Tây Nam Bộ cũng được Ban điều hành quan tâm đầu tư



nhiều trang thiết bị, xe bán tải...vì vậy hoạt động kinh doanh của Chi nhánh Miền Tây Nam Bộ ngày càng phát triển góp phần mang lại hiệu quả cho hoạt động kinh doanh chung của Công ty.

### 3.2 Nâng cấp phần mềm quản lý Pharmasoft:

Phần mềm ERP, quản lý kế toán, kế hoạch, kinh doanh tiếp tục được tiếp tục đầu tư nâng cấp để ngày càng hoàn thiện nhằm đáp ứng được mục tiêu quản lý, điều hành, hỗ trợ hoạt động kinh doanh, nghiệp vụ báo cáo Tài chính Kế toán, đáp ứng yêu cầu thực tế của Công ty và các quy định về triển khai sử dụng hóa đơn điện tử và công bố thông tin đối với doanh nghiệp niêm yết.

### 4. Tình hình đầu tư

- Trong năm 2019 Công ty VIDIPHA đã đầu tư máy móc thiết bị để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và thay thế dần các máy cũ đã lạc hậu, xây dựng thêm kho tại nhà máy GMP-WHO Bình Dương với tổng giá trị hơn 25 tỷ đồng trên tổng số nguồn đầu tư là 30 tỷ đồng đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2019 thông qua.

Việc thực hiện các dự án đầu tư, ký kết các hợp đồng kinh tế, Hội đồng quản trị luôn đảm bảo các nguyên tắc về tài chính, các nguyên tắc đấu thầu, đấu giá để đảm bảo về giá cả, chủng loại nguyên liệu, vật tư,... bảo đảm chất lượng đồng thời mang lại hiệu quả kinh tế.

### 5. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát :

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua ngày 20/04/2019 với mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được hoạch toán vào chi phí kinh doanh năm 2019 với mức trích không quá 4% lợi nhuận sau thuế.

| STT | Nội dung  | Số tiền (VND)  |
|-----|---|----------------|
| 1   | Lợi nhuận sau thuế năm 2019                           | 44.465.713.748 |
| 2   | Thù lao HĐQT & BKS được trích theo quy định (4% LNST) | 1.778.628.550  |
| 3   | Thù lao HĐQT & BKS đã chi trong năm 2019              | 1.775.616.319  |
| 4   | Tỷ lệ % thù lao/LNST                                  | 3,99%          |

### 6. Công bố thông tin:

Việc công bố thông tin trong thời gian qua được thực hiện tốt, đảm bảo đúng theo qui định tại thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính đối với công ty đại chúng niêm yết.

### 7. Tình hình quản trị công ty:

- HĐQT đã thông qua các nội dung sau:
  - + Thông qua việc tổ chức và cơ cấu lại hoạt động của các phòng, ban trong công ty, thống nhất thành lập Chi nhánh Đông Nam Bộ. (Theo Nghị quyết số 01-NQ/HĐQT, ngày 24/01/2019).
  - + Thông qua thống nhất thành lập Chi nhánh Tây Nam Bộ. (Theo Nghị quyết số 03-NQ/HĐQT, ngày 19/04/2019).
  - + Thông qua thống nhất thành lập Ban Nghiên cứu & Phát triển R&D (Theo Nghị quyết số 05-NQ/HĐQT, ngày 12/08/2019).
  - + Thông qua thống nhất thành lập Chi nhánh Miền Trung (Theo Nghị quyết số 06-NQ/HĐQT, ngày 29/10/2019).
- Định kỳ quý, năm, Hội đồng quản trị công ty thực hiện tốt báo cáo công tác quản trị và công tác tài chính kế toán công ty với Ủy ban chứng khoán Nhà nước theo qui định của Nhà nước đối với Công ty đại chúng niêm yết.

### 8. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành của Công ty

#### 8.1- Nhân sự Ban Tổng giám đốc:

Nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, trong nhiệm kỳ HĐQT đã bổ nhiệm Ban Tổng Giám Đốc cụ thể như sau:

| Họ và tên            | Chức danh nhiệm vụ | Thời gian                      |
|----------------------|--------------------|--------------------------------|
| 1. CN. Hoàng Văn Hòa | Tổng Giám Đốc      | Từ 22/04/2019 đến hết nhiệm kỳ |
| 2. DS. Lê Bửu Trương | Phó Tổng Giám Đốc  | Từ 09/05/2019 đến hết nhiệm kỳ |

## 8.2 Đánh giá chung:

Trong năm qua, Hội đồng quản trị đã bám sát vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề, chỉ đạo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, đưa ra các chủ trương, định hướng thuộc thẩm quyền của HĐQT, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban Tổng Giám đốc để triển khai thực hiện các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, thu nhập người lao động. Ban Tổng Giám Đốc cũng đã nỗ lực thực hiện kế hoạch đề ra trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn và biến động khó lường.

Ban Tổng Giám Đốc cũng đã quán triệt và bám sát các nội dung Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông công ty, đưa ra các giải pháp cụ thể để đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, thị trường và thị phần ngày càng mở rộng, uy tín và thương hiệu VIDIPHA ngày càng được củng cố.

Trong năm 2019, Ban Tổng Giám đốc tiếp tục hoàn thiện, chuẩn hóa các quy chế, quy trình nội bộ để nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả quản lý chi phí, đảm bảo sự thống nhất, hợp lý và tăng cường tính tuân thủ của Công ty.

Trên đây là những mặt đã làm được, Hội đồng quản trị nhận thấy còn những mặt tồn tại như sau:

- Ban Tổng Giám Đốc đã mạnh dạn xây dựng phương án kinh doanh năm 2019 mang tính đột phá để có thể mang lại hiệu quả cao cho Công ty tuy nhiên phương án còn mang nặng tính chủ quan nên tiềm ẩn nhiều rủi ro chưa lường hết được.
- Ban Tổng Giám Đốc đã có nhiều giải pháp để khắc phục và giảm thiểu các khó khăn khách quan và chủ quan trong hoạt động kinh doanh năm 2019 tuy nhiên các giải pháp còn mang tính tình thế nên hiệu quả chưa cao, Ban Tổng Giám Đốc cần rút kinh nghiệm để xây dựng các phương án kinh doanh cụ thể và chi tiết hơn được sự thống nhất của HĐQT, nhằm đối phó hiệu quả với các rủi ro có thể xảy ra.
- Nguồn nhân lực tuy đã có nhiều tiến bộ trong việc nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực công tác, nhưng hiện nay vẫn còn thiếu, tầm nhìn chưa đáp ứng được yêu cầu so với qui mô và sự phát triển của công ty, Ban Tổng Giám Đốc cần chú trọng việc tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực kế thừa để có đủ cán bộ lãnh đạo và chủ chốt, có phẩm chất đạo đức tốt, tuổi đời trẻ, khỏe để chỉ huy, điều hành Công Ty khi các cán bộ đủ thâm niên đã đến tuổi hưu.
- Ban Tổng Giám Đốc cần tăng cường các hoạt động quảng cáo, tiếp thị nhằm đưa thương hiệu Công ty ngày càng đi sâu vào nhận thức của người tiêu dùng.
- Việc đăng ký lại và đăng ký mới trong thời gian vừa qua đã có nhiều cải thiện nhưng vẫn còn chậm so với yêu cầu do yếu tố khách quan cần có hướng khắc phục trong thời gian tới.
- Công tác nghiên cứu đã cho ra đời nhiều sản phẩm mới tuy nhiên chưa có mặt hàng nào có tính đột phá trong doanh thu đáp ứng được nhu cầu của thị trường đặc biệt là các mặt hàng về mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

## B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

### 1- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

- Tổng doanh thu: 750 tỷ đồng (tăng 11,43% so với năm 2019)  
*Trong đó : Doanh thu SX : 666 tỷ đồng (tăng 9,26% so với năm 2019)  
Doanh thu khác : 84 tỷ đồng (tăng 32,28% so với năm 2019)*
- Lợi nhuận trước thuế: 60 tỉ đồng (tăng 7,10% so với năm 2019).
- Cổ tức dự kiến: 20%/Mệnh giá

- Thu nhập bình quân: 10,7 triệu đồng/người/tháng
- Mức thưởng cho Ban Tổng Giám Đốc hoàn thành kế hoạch: Thưởng 15% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch 2020

## **2 – Các giải pháp chủ yếu để thực hiện nhiệm vụ :**

### **2.1 Chiến lược phát triển chung**

- Doanh số tăng khoảng 10% hàng năm, lợi nhuận tăng khoảng 5% hàng năm
- Kiện toàn bộ máy quản lý ở Công ty và một số đơn vị trực thuộc như chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh Tây Nam Bộ để đáp ứng tốt yêu cầu thực tế của sản xuất kinh doanh.
- Giữ vững và ổn định SXKD, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty trong toàn nhiệm kỳ 04
- Thực hiện các biện pháp giữ vững và mở rộng thị phần kinh doanh, phát triển mạnh các mặt hàng truyền thống và nghiên cứu nhanh các mặt hàng mới đưa ra thị trường.
- Đầu tư đổi mới công nghệ để tiết giảm chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng thành phẩm và năng suất.
- Tăng cường công tác quảng cáo, nghiên cứu tiếp cận thị trường.
- Tăng cường tìm kiếm các nguồn vốn vay với lãi suất ưu đãi.

### **2.2 Chiến lược nhân sự**

- HĐQT đã có kế hoạch chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, bổ nhiệm các cán bộ có năng lực phù hợp với công việc sản xuất, kinh doanh, có trình độ quản lý.
- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng và tuyển dụng cán bộ cho sự phát triển của Công ty, là một trong những chính sách luôn được duy trì trong suốt cả nhiệm kỳ 03 và tiếp tục thực hiện trong cả nhiệm kỳ 04 nhằm đáp ứng được yêu cầu về nguồn nhân lực trong từng giai đoạn phát triển.
- Hoàn thành các mặt công tác theo yêu cầu của GPs, đáp ứng được việc xét duyệt GMP qua các năm của nhiệm kỳ mới nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm công ty.
- Cải tiến để ngày càng hoàn thiện hệ thống thang bảng lương, thưởng, áp dụng phương thức trả lương, thưởng theo cơ chế khoán để tạo chủ động cho các bộ phận và kích thích phát triển công ty.

### **2.3 Thị trường:**

- Mở rộng mạng lưới bán hàng tiến tới thành lập thêm các Chi nhánh tại các tỉnh.
- Đẩy mạnh OTC và đẩy mạnh đấu thầu theo tỷ lệ hợp lý nhất
- Xây dựng chiến lược sản phẩm phù hợp thế mạnh của Công ty và tình hình thực tế của thị trường, tăng cường công tác dự báo về thị trường để có kế hoạch dự trữ hợp lý nguyên vật liệu chính.
- Đẩy mạnh phát triển các mặt hàng chủ lực và có hiệu quả cao.
- Nắm bắt nhu cầu thị trường để có hướng phát triển sản phẩm mới.
- Tổ chức các hoạt động quảng cáo, triển lãm, hội chợ, hội thảo, giới thiệu sản phẩm để đưa hình ảnh và thương hiệu VIDIPHA đến người tiêu dùng và các đối tác, các nhà đầu tư trong và ngoài nước.
- Khẩn trương hoàn thiện chính sách bán hàng phù hợp, phát triển hệ thống bán hàng và mạng lưới phân phối thật chuyên nghiệp.
- Tìm đối tác nước ngoài cũng như trong nước để hợp tác sản xuất và kinh doanh các mặt hàng do Vidipha sản xuất và xuất khẩu.

### **2.4 Công tác nghiên cứu và đầu tư :**

- Tiếp tục trong việc thêm máy móc, thiết bị, xây dựng thêm kho, ..., để hoàn thiện nhà máy GMP-WHO, để sản xuất đạt doanh số mục tiêu.
- Đầu tư và xét đạt bộ phận thực phẩm chức năng. Nếu phát triển tốt sẽ đầu tư xây dựng trang bị phân xưởng TPCN đạt tiêu chuẩn GMP-WHO riêng.

- Nếu có điều kiện xuất khẩu thành phẩm đi Châu Âu hoặc các nước phát triển, hoặc có sự liên doanh hợp tác với nước ngoài để xuất khẩu thành phẩm, thì đầu tư xây dựng nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP-EU.
- Nghiên cứu, đầu tư cơ sở hạ tầng, máy móc, nhân lực... để triển khai các dự án phát triển mặt hàng mới, hợp tác liên doanh.
- Tiếp tục đầu tư thiết bị, máy móc nâng cao năng suất cho nhà máy tại Bình Dương theo hướng tự động hóa, cải tiến quy trình quản lý sản xuất nhằm hạn chế hao hụt, giảm giá thành sản phẩm, gia tăng lợi nhuận.
- Đầu tư cơ sở hạ tầng cho Nhà máy Bình Dương nhằm mở rộng kho để tăng doanh thu
- Đầu tư cho Chi nhánh Miền Tây Nam Bộ và Chi nhánh Miền Trung nhằm mở rộng thị trường, tiến tới thành lập Chi nhánh Tây Nguyên đáp ứng yêu cầu hoạt động phát triển của Công ty, góp phần mở rộng hệ thống phân phối đưa sản phẩm Vidipha ngày càng thâm nhập nhiều hơn, sâu hơn.
- Tìm kiếm đối tác phù hợp, đáp ứng được yêu cầu về năng lực sản xuất và kinh doanh để triển khai hợp tác, liên doanh nhằm tăng cường hiệu quả sxkd, phát triển mặt hàng mới.
- Tăng cường nghiên cứu mặt hàng mới và đẩy mạnh công tác đăng ký sản phẩm mới, đăng ký lại để đáp ứng yêu cầu sản xuất, kinh doanh.

### **2.5 Công tác tài chính:**

- Lập kế hoạch tăng vốn vào thời điểm phù hợp nhất phục vụ yêu cầu phát triển của Công ty.
- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ đối với các cửa hàng trực thuộc và chi nhánh
- Định kỳ phân tích giá thành, định mức tiêu hao nguyên vật liệu để quản lý chặt các khoản chi phí trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp sát thực tế .
- Quản lý chặt chẽ tài sản, nguồn vốn, sử dụng vốn hiệu quả và minh bạch.

## **C. ĐÁNH GIÁ VÀ KẾT LUẬN**

Năm 2019 mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, thị trường thường xuyên biến động tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ngờ nhưng Hội đồng quản trị cùng ban lãnh đạo và tập thể cán bộ công nhân viên trong công ty đã cố gắng vượt qua khó khăn thử thách, nỗ lực hoàn thành các nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu dương tinh thần đoàn kết và sự cố gắng của toàn Công ty, hoàn thành các nhiệm vụ kế hoạch năm 2019. Đồng thời, năm 2020, Hội đồng quản trị sẽ nỗ lực cùng ban lãnh đạo và tập thể cán bộ công nhân viên trong công ty tiếp tục nâng cao hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

***Trân trọng kính chào!***

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2020.*

## **BÁO CÁO**

### **HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 - PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020**

### **CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

#### **I. TÌNH HÌNH:**

##### **1. Tình hình chung:**

###### **1.1 Khó khăn :**

- Hàng rào kinh tế kỹ thuật ngày càng cao đòi hỏi các nhà sản xuất dược phẩm phải đầu tư liên tục với cường độ cao và quy mô lớn , phạm vi rộng .
- Đòi hỏi , yêu cầu của người tiêu dùng , người lao động ngày càng khắt khe
- Quan hệ kinh tế trong phân phối thuốc tuy đã được cải thiện nhưng vẫn còn nhiều bất lợi cho nhà sản xuất - cung cấp thuốc , cả trong và ngoài kênh bán thuốc cho Bảo hiểm y tế .

###### **1.2 Thuận lợi :**

- Hành chính công đã tạo thuận lợi nhiều hơn cho doanh nghiệp.
- Tài chính vĩ mô ổn định
- Sự tham gia tích cực sâu , mạnh của các cơ quan quản lý và các tổ chức thuộc chính phủ làm cho môi trường kinh doanh công bằng , minh bạch hơn .

##### **2. Tình hình cụ thể của VIDIPHA :**

###### **1.1 Khó khăn :**

- Nguồn nhân lực còn thiếu , yếu cả về số lượng , chất lượng và bồi dưỡng sử dụng
- Trang thiết bị điều kiện sản xuất và sản xuất công nghệ chưa cao , chưa đồng bộ
- Trình độ năng lực quản lý điều hành vẫn trong tình trạng phải đuổi theo sự phát triển
- Nguyên liệu chủ yếu vẫn phụ thuộc quá lớn không chỉ vào một số quốc gia mà thậm chí còn phụ thuộc lớn vào một vài nhà cung cấp .
- Sản phẩm phục vụ của công nghiệp phụ trợ trong nước còn yếu , lạc hậu .
- Mức độ chuẩn hóa trong nhiều mặt hoạt động của VDIPHA còn thấp .
- Chi phí lao động , đảm bảo điều kiện sản xuất , năng lượng , Logistic và đặc biệt là nguyên liệu tăng rất cao .
- Việc tăng giá kê khai để tăng giá bán khó khăn và gần như là không thể .

###### **1.2 Thuận lợi :**

- Tài chính tốt , nguồn lực vật chất cân đối - chủ động
- Uy tín thương mại hai chiều đều tốt
- Đa số người lao động đều cần kiệm , tích cực , có trách nhiệm
- Cổ đông , Hội đồng quản trị tin tưởng , ủng hộ và tạo điều kiện
- Cơ quan quản lý chuyên ngành giúp đỡ , tạo điều kiện

#### **II. Kết quả thực hiện năm 2019**

##### **1. Các chỉ tiêu quan trọng:**

| TT | CHỈ TIÊU        | ĐVT  | TH 2018 | 2019    |         | SO SÁNH             |                     |
|----|-----------------|------|---------|---------|---------|---------------------|---------------------|
|    |                 |      |         | K.HOẠCH | T.HIỆN  | TH 2019/<br>TH 2018 | TH 2019/<br>KH 2019 |
|    |                 |      |         | A       | B       | (1)                 | (2)                 |
| 1  | Doanh thu       | Tr.Đ | 535.192 | 620.000 | 673.075 | 125,79              | 108,55              |
| 2  | Chi phí         |      | 469.083 | 551.000 | 617.034 | 131,54              | 111,98              |
| 3  | Lợi nhuận       |      | 66.109  | 69.000  | 56.041  | 84,85               | 81,86               |
| 4  | Nộp NSNN        |      | 28.580  | 30.000  | 35.640  | 124,91              | 118,67              |
| 5  | Nguồn vốn CSH   |      | 414.361 | 420.000 | 425.171 | 102,70              | 101,19              |
| 6  | Vốn điều lệ     |      | 127.829 | 127.829 | 127.829 | 100,00              | 100,00              |
| 7  | Thu nhập BQ/N/T |      | 9       | 9,5     | 10,5    | 116,67              | 110,53              |
| 8  | Tổng mức đầu tư |      | 15.744  | 30.000  | 25.628  | 162,78              | 85,43               |

## 2. Các mặt công tác:

### 2.1 Công tác Tổ chức:

#### 2.1.1 Xây dựng bộ máy :

- Tiếp tục nâng cấp về tổ chức bộ máy gắn liền với chức năng nhiệm vụ của chi nhánh Tây Nam Bộ .

- Nâng cấp văn phòng đại diện tại Đà Nẵng thành Chi nhánh Miền Trung
- Thành lập Chi nhánh Đông Nam Bộ trên cơ sở hoán cải Phòng Thị trường
- Tiếp tục nâng cấp Ban Cơ điện thành Phân xưởng Cơ điện.
- Thành lập ban R&D mà nòng cốt là Bộ phận thường trực R&D
- Bố trí đủ các kế toán ngoại vi tại các chi nhánh Bình Dương , Tây Nam Bộ , Miền Trung và Đông Nam Bộ .

- Nâng cấp Tổ Kho nhà máy Bình Dương lên Tổ Kế hoạch nhà máy đồng thời với lộ trình bổ sung chức năng nhiệm vụ của Tổ Kế hoạch nhà máy.

- Phân cấp , phân quyền liên tục , phù hợp , có lộ trình cho các chi nhánh

- Tiếp tục xác quyết và phân chia chức năng nhiệm vụ của các Phòng ban khác tại văn phòng công ty theo hướng xóa bỏ những khoảng trống/nhập nhằng đồng thời với khắc phục tình trạng lan man ô m đồm trái chức năng , qua đó xác lập được vai trò rõ ràng cho văn phòng công ty trong quá trình phát triển công ty .

- Quy định của pháp luật , chính sách về lao động được tuân thủ hoàn toàn ; Quyền lợi lợi của người lao động đã được đảm bảo .

#### 2.1.2 Bồi dưỡng , bổ nhiệm cán bộ , luân chuyển cán bộ :

- Bổ nhiệm 02 Giám đốc , 01 Phó Giám đốc bộ phận trực thuộc , 02 Phụ trách kế toán các chi nhánh .

- Quy hoạch , bồi dưỡng để bổ nhiệm 01 Giám đốc ; Chuẩn bị điều kiện để bổ nhiệm 02 Phó giám đốc bộ phận trực thuộc .

- Điều động luân chuyển một số cán bộ có vị trí làm việc chưa phù hợp với năng lực/phẩm chất đồng thời với việc thực hiện kế hoạch dự phòng lao động cả trong sản xuất và kinh doanh qua đó hạn chế bị động về nguồn nhân lực đồng thời đảm bảo mức độ cạnh tranh phù hợp trong lao động .

2.1.3 Tuyển dụng lao động : Tập trung tuyển dụng nhân sự quản lý điều hành có chất lượng cao nhưng số lượng/vị trí/phát huy tác dụng còn hạn chế ; Hiện tượng mang hơi hướng thái ghép có truyền thống là rất khó chấp nhận và phải khắc phục cho được .

#### 2.1.4 Hoạt động Đảng đoàn và công tác xã hội :

- Các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống tiếp tục có vị trí , vai trò và đóng góp lớn cho doanh nghiệp trong đó đáng ghi nhận nhất là tổ chức Công đoàn các cấp .Hoạt động công đoàn

2019 đã thực sự cùng tạo nên sự đồng hành giữa Công ty và người lao động trong cả ý chí và hành động. Các tổ chức khác cũng có đóng góp nhất định nhưng chưa đúng với yêu cầu cần có.

- Hoạt động xã hội của công ty 2019 cũng chưa có tiến bộ đáng kể mà vẫn ở mức tròn bổn phận của công ty và các chi nhánh với cộng đồng và các tổ chức chính quyền/xã hội địa phương.

**2.1.5 Công tác thi đua khen thưởng:** Còn yếu, còn nặng tính bình quân – Kỷ luật chưa nghiêm mà khen thưởng cũng chưa xứng. Ngoài nguyên nhân từ truyền thống bao bọc yêu thương lẫn nhau là mang tính tích cực còn lại mang nặng di sản từ những quy định khô cứng kế thừa từ thời doanh nghiệp 100% vốn nhà nước.

## **2.2 Công tác sản xuất:**

- Tiếp tục kế hoạch hóa và số hóa từ lập đến điều hành thực hiện kế hoạch; Đây chính là yếu tố quan trọng thứ hai cùng với sự phát triển của hệ thống bán hàng tạo ra kết quả sản xuất đạt 950 triệu sản phẩm, bằng 1,28 lần so với năm cuối nhiệm kỳ trước.

- Nâng cấp toàn diện điều kiện, bổ sung năng lực sản xuất có kế hoạch trong kế hoạch dài hơi về sản xuất theo nguyên tắc/tiêu chuẩn GMP/WHO đến 2025.

- Tiếp tục siết chặt quản lý lao động, kỷ luật và an toàn vệ sinh lao động

- Củng cố nâng cấp cả trong xây dựng, ban hành quy định, thực hiện và giám sát thực hiện các quy trình thao tác chuẩn (SOP)

- Đã chuẩn bị xong cho sản xuất Mỹ phẩm với hướng đi rất khác so với các nhà sản xuất mỹ phẩm khác, trong đó Mỹ phẩm trên thương trường sẽ trở thành bộ phận hợp thành, thành động lực đẩy cho nhóm hàng chính là sản phẩm thuốc. Kế hoạch này điểm đặc sắc nhất tạo dư địa phát triển tiếp cho VIDIPHA trong thời gian tới mà bộ máy điều hành sẽ trình làng với cổ đông kết quả rõ ràng trong 2021.

## **2.3 Công tác thị trường:**

- Tiếp tục nhất thể hóa hệ thống và chính sách bán hàng, phân đấu hoàn tất ổn định chính sách và hệ thống trong nhiệm kỳ

- Kế hoạch hóa công tác thị trường; Gắn mục tiêu bán hàng với quy hoạch địa bàn/khách hàng/cơ cấu bán hàng.

- Đã gần hoàn tất việc chuyển hóa toàn bộ hệ thống bán hàng sang tự chủ quyền/trách nhiệm đến kết quả kinh doanh và đã bãi bỏ cũng gần như hoàn toàn chế độ bán hàng không tính được đến kết quả cuối cùng của đơn vị bán hàng trên kênh OTC.

- Đã bắt đầu hoạt động kinh doanh cùng ngành nghề và khai thác dịch vụ trong đó chỉ có mảng kinh doanh nguyên liệu cho kết quả tốt nhưng kết quả chưa đáng kể.

- Nhất quán, rõ ràng trong mục tiêu thị trường là đồng bộ giữa doanh thu/lợi nhuận với địa bàn, khách hàng.

**2.4 Công tác khoa học-công nghệ-Đào tạo:** Là lĩnh vực còn yếu cả về mục tiêu, chính sách, nguồn lực. Chính sách và mong muốn đang có độ bền khó san lấp nếu không sớm có các giải pháp căn cơ từ các chỉ tiêu của Đại hội cổ đông về phân chia các quỹ và phân lập mục tiêu ngắn hạn (Năm) với trung và dài hạn.

## **2.5 Công tác tài chính:**

- Quá trình chuyển đổi Phòng Kế toán – Tài vụ khá lạc hậu, trì trệ từ đầu nhiệm kỳ sang mô hình Tài chính - Kế toán đủ khả năng cùng nhịp bước với sản xuất, kinh doanh đã cho kết quả bước đầu và sẽ hoàn tất trong năm 2020.

Qua quá trình này cũng đã phát hiện và củng cố được nhiều khuyết tật của hệ thống và phương thức quản lý, điều không thể không làm khi quy mô doanh nghiệp đã tăng dần tới mức nghìn tỷ.

- Quản lý vốn nguồn chặt chẽ , tài sản doanh nghiệp lành mạnh mà giá trị ảo gần như không có; Giá trị thực chắc chắn cao hơn khá nhiều so với giá trị sổ sách .

- Quản trị rủi ro đã chưa được quan tâm đúng mức trong thời gian dài đã được cải thiện.

## 2.6 Công tác đầu tư:

- Đầu tư trong 2020 vẫn tiếp tục trong xu thế ở mức cao với tổng trị giá là 15 Tỷ đồng và sẽ giảm dần từ 2020-2022 cho đến khi sẽ tăng rất cao trở lại cho các dự án lớn đang trong quá trình chuẩn bị .

- Trong năm 2019 đã hoàn tất đầu tư hệ thống nén khí mới , dây chuyền sản xuất mỹ phẩm , nâng cấp dây chuyền sản xuất thuốc tiêm , máy ép vỉ , hệ thống giám sát và ; Cơ bản hoàn thành kho tại Bình Dương với sức chứa hơn 6.000 mét khối, trụ sở chi nhánh tại Cần Thơ, kho của chi nhánh Đông Nam Bộ.

## III.Mục tiêu nhiệm vụ 2020 và đến hết nhiệm kỳ

### 1.Các chỉ tiêu quan trọng :

| TT | CHỈ TIÊU                | ĐVT  | TH 2019 | K.HOẠCH 2020 | SO SÁNH (%) |
|----|-------------------------|------|---------|--------------|-------------|
|    |                         |      | (1)     | (2)          | 3=2/1       |
| 1  | Doanh thu               | Tr.Đ | 673.075 | 750.000      | 111,44      |
| 2  | Doanh thu hàng sản xuất |      | 609.550 | 666.000      | 109,26      |
| 3  | Lợi nhuận               |      | 56.041  | 60.000       | 7,14        |
| 4  | Thu nhập BQ/NLĐ/Tháng   |      | 10,5    | 11,5         | 109,52      |
| 5  | Tổng mức đầu tư         |      | 25.628  | 15.000       | 58,53       |

### 2.Nhiệm vụ lớn trong các lĩnh vực :

#### 2.1 Tổ chức :

- Hoàn thành cơ cấu lại tổ chức bộ máy ở văn phòng công ty gắn liền với sắp xếp bố trí lại cán bộ quản lý .

- Cùng cố phát triển bộ máy tổ chức gắn liền với chuẩn hóa cơ cấu tổ chức các chi nhánh

- Đào tạo , củng cố quy hoạch , bổ nhiệm cán bộ quản lý cấp phòng ; Chuẩn bị tiền đề bổ sung thành viên ban Tổng Giám đốc .

- Tiếp tục chỉnh sửa để hoàn thiện quy chế , quy trình và chế độ làm việc trong toàn công ty .

- Cải cách tiền lương

- Tuyển dụng một số nhân sự chuyên môn cao

#### 2.2 Sản xuất :

- Nâng cao năng lực sản xuất của nhà máy Bình Dương lên đạt công suất trung bình 1,2 tỷ sản phẩm/năm vào năm 2022 (Tương đương 126% sản lượng thực hiện năm 2019) bằng việc tiếp tục các chương trình đang thực hiện đồng bộ từ Bổ sung/thay thế máy móc thiết bị , Kế hoạch hóa/Tin học hóa điều hành sản xuất , Cơ cấu lại mặt hàng , hoàn thiện chính sách bán hàng ...

- Tăng cường về số lượng, rút ráo hơn trong quy hoạch và đào tạo cán bộ quản lý , khoa học công nghệ , công nhân kỹ thuật vừa đáp ứng cho thực hiện nhiệm vụ đến 2022 vừa chuẩn bị cho các kế hoạch đầu tư lớn.

#### 2.3 Thị trường :

- Tiếp tục phát huy vai trò dẫn dắt , thử nghiệm chính sách , định hình bộ máy/hướng phát triển và cơ chế hoạt động , đầu tàu về doanh thu của chi nhánh tại Hà Nội hướng tới mục tiêu 250 tỷ của chi nhánh vào cuối nhiệm kỳ.



- Xây dựng , bồi dưỡng Chi nhánh Đông Nam Bộ đủ năng lực quản lý/khai thác địa bàn kinh doanh tại khu vực , thay thế những nhiệm vụ chức năng sẽ cắt bỏ từ Phòng Nghiệp vụ-Kinh doanh.
- Tạo điều kiện để hai chi nhánh Miền Trung và Tây Nam Bộ bắt nhịp để đảm nhiệm vai trò là động lực tăng trưởng trong giai đoạn 2021-2022.
- Điều chỉnh có chế và bộ máy điều hành kinh doanh để phát huy đúng hướng vai trò lớn của các cửa hàng tại trung tâm được Quận 10 .
- Tổng hòa các biện pháp với mức đầu tư thích đáng để xây dựng thêm từ 1-2 mặt hàng không kê đơn có quy mô thị trường lớn.

#### **2.4 Khoa học – Công nghệ, Đào tạo:**

- Huy động năng lực tổng hợp ở cả bên trong và bên ngoài , của cả bộ máy điều hành và các tổ chức chính trị xã hội để gia tăng giáo dục nhận thức diện rộng với phương thức lồng ghép/phối hợp/tiết kiệm.
- Quy hoạch , lựa chọn đào tạo nâng cao một số cán bộ kỹ thuật và thực hành sản xuất đồng đều trên các mặt từ Quản lý , quản trị doanh nghiệp - Nghiên cứu – Bào chế được – Cơ khí/điện tử/công nghệ thông tin .
- Đào tạo kỹ năng , kỹ xảo.

#### **2.5 Tài chính – Kế toán:**

- Tiếp tục chuyển đổi , phân cấp/phân quyền tiến tới xóa bỏ vùng trắng về trách nhiệm vật chất
- Gia tăng sức ép đồng thời với tạo điều kiện để công tác tài chính-kế toán hòa quyện được với nhịp đập của sản xuất kinh doanh cả về không gian/thời gian/tổ chức hoạt động.
- Quy chuẩn hóa toàn diện về phương pháp/tỷ lệ/hạn mức/thời hạn/điều kiện hạch toán kế toán.

#### **2.6 Đầu tư :**

- Hoàn tất đầu tư trụ sở chi nhánh Tây nam Bộ tại Cần Thơ
- Chuẩn bị cho đầu tư trụ sở chi nhánh Miền Trung
- Đầu tư thay thế hệ thống Phòng cháy chữa cháy nhà máy Bình Dương
- Bổ sung từ 02 đến 03 thiết bị có giá trị lớn và hàng loạt thiết bị giá trị vừa và nhỏ cho sản xuất
- Bổ sung một số thiết bị có giá trị cao cho Phòng Kiểm nghiệm .
- Mở rộng chi nhánh Hà Nội với phương thức phù hợp
- Phát triển 01 mặt hàng thuộc nhóm không phải kê đơn với quy mô lớn
- Nghiên cứu để đánh giá khả thi cho việc gia tăng năng lực phân phối , Logistic ở nam Trung Bộ và Tây Nguyên.

### **IV. Đánh giá , nhận xét , kiến nghị**

#### **1.Về kết quả đã đạt được:**

- Cơ bản tốt trên nhiều phương diện
- Chưa hoàn thành thành được chỉ tiêu rất quan trọng mà các cổ đông mong muốn nhất là chỉ tiêu Lợi nhuận.

#### **2.Về hoạt động của Tổng giám đốc:**

- Tự đánh giá là đạt yêu cầu
- Khiếm khuyết đã mắc và biện pháp khắc phục là mạnh dạn, quyết đoán là cần thiết nhưng cần thận trọng hơn và quan trọng là phải kiên nhẫn chờ đợi hơn.

### **3. Đề xuất kiến nghị:**

Kế hoạch , chỉ tiêu năm là cần thiết buộc phải có ; Tuy nhiên nếu VIDIPHA muốn phát triển tốt nhất thì cần phải có kế hoạch chỉ tiêu cả nhiệm kỳ làm cơ sở cho Tổng giám đốc hoạch định tiếp mà không nhất thiết phải duy trì sự căng cứng bằng trạng thái phát triển đều đều.

### **V. Cam kết của Tổng giám đốc:**

- Tôn trọng tuyệt đối quyền và quyền lợi hợp pháp chính đáng của các cổ đông . Mọi quyền hành, quyền lợi của Tổng Giám Đốc và các thành viên điều hành không tách rời , chỉ có được khi và chỉ khi gắn liền với quyền lợi của cổ động thông qua việc tuân thủ đầy đủ , có trách nhiệm các Nghị quyết của Đại hội cổ đông , của Hội đồng quản trị .

- Nỗ lực không ngừng; Luôn luôn sáng tạo–tiếp thu bất cứ điều gì có lợi cho doanh nghiệp  
- Chủ động , cân đối giữa năng lực , phẩm chất với yêu cầu và kết quả hoạt động của doanh nghiệp; Không nín kén , không làm phiền Cổ đông và Hội đồng quản trị.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

TP Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2020

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

### **Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA**

*Căn cứ :*

- Luật doanh nghiệp số 68/2014QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương VIDIPHA .
- Quy chế quản trị Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương VIDIPHA.
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dược Phẩm Trung Ương VIDIPHA. Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và dịch vụ tin học Tp.HCM (AISC);

Ban kiểm soát báo cáo tình hình hoạt động năm 2019 trình Đại hội cổ đông với các nội dung chính như sau:

#### **A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG**

##### **I. Hoạt động của Ban Kiểm soát**

Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động trong năm 2019 như sau:

- Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã tổ chức 2 cuộc họp định kỳ 6 tháng/lần để kiểm tra giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ công ty và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong việc tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm và giám sát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp của hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Tổng giám đốc, qua đó đã nắm bắt được thông tin kịp thời về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để giám sát kiểm tra công tác triển khai và thực thi của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc theo nghị quyết Đại hội cổ đông (ĐHCD) năm 2019, Quy chế quản trị Công ty, Điều lệ Công ty và tham gia các ý kiến ,đưa ra các kiến nghị với HĐQT và Ban tổng giám đốc trong phạm vi và trách nhiệm của mình
- Tham gia thẩm định báo cáo tài chính soát xét các báo cáo tài chính quý, năm của Công ty do Công ty Kiểm toán và dịch vụ tin học Tp.HCM (AISC) thực hiện kiểm toán.
- Kiểm tra giám sát việc thực hiện quy trình đầu tư, mua sắm và thanh lý tài sản.
- Tham gia cùng HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quyền hạn và chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông công ty Vidipha 2018 thông qua.

##### **II. Kết quả kiểm tra, giám sát năm 2019**

###### **1. Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội cổ đông 2019**

- Các nghị quyết được thông qua bởi ĐHCĐ thường niên năm 2019 đã được thực hiện và triển khai đầy đủ bao gồm : kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính, phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức , chi trả thù lao HĐQT và BKS, thành lập chi nhánh Đông Nam Bộ và chi nhánh miền trung Đà Nẵng.
- Công tác quản trị được thực hiện nghiêm túc theo quy chế ban hành, đảm bảo việc công bố thông tin đầy đủ kịp thời đến cổ đông và cơ quan chức năng.
- Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với người lao động theo quy định.

- Năm 2019, Ban kiểm soát không phát hiện vi phạm pháp luật và không có khiếu nại của cổ đông trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

## 2. Giám sát tình hình tài chính của công ty năm 2019

- Ban kiểm soát đã xem xét báo cáo tài chính năm 2019 do Công ty Kiểm toán và dịch vụ tin học Tp.HCM (AISC) kiểm toán. BKS thống nhất với số liệu báo cáo tài chính đã kiểm toán.

Cụ thể một số chỉ tiêu từ BCTC đã được kiểm toán năm 2019:

*Đơn vị tính: Đồng*

| Chỉ tiêu         | 31/12/2019      | 31/12/2018      | Tỷ lệ (%) |
|------------------|-----------------|-----------------|-----------|
| Tài sản ngắn hạn | 525.806.437.683 | 482.050.025.982 | 109       |
| Tài sản dài hạn  | 137.047.552.341 | 127.335.409.931 | 108       |
| Tổng tài sản     | 662.853.990.024 | 609.385.430.913 | 109       |
| Nợ ngắn hạn      | 237.682.963.042 | 195.024.011.435 | 122       |
| Nợ dài hạn       | 0               | 0               | 0         |
| Vốn chủ sở hữu   | 425.171.026.982 | 414.361.419.478 | 103       |
| Tổng nguồn vốn   | 662.853.990.024 | 609.385.430.913 | 109       |

### Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019

| Chỉ tiêu             | 31/12/2019      | 31/12/2018      | Tỷ lệ % |
|----------------------|-----------------|-----------------|---------|
| Tổng doanh thu       | 673.075.651.725 | 535.192.470.607 | 125,7   |
| Lợi nhuận trước thuế | 56.041.286.215  | 66.109.448.254  | 85      |
| Thu nhập bình quân   | 9.500.000       | 10.500.000      | 110     |

Tổng doanh thu và các khoản thu nhập khác năm 2019 đạt 673,07 tỷ đồng tăng so với cùng kỳ năm 2018 là 25,7% tương đương với số tiền 137,88 tỷ đồng trong đó:

-Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2019 đạt 619,25 tỷ đồng tăng 134,3 tỷ đồng tương đương với 27,6% so với cùng kỳ năm 2018.

-Doanh thu hoạt động tài chính năm 2019 là 8,66 tỷ giảm 3,04 tỷ so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó là khoản lãi tiền gửi và chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm.

-Thu nhập khác năm 2019 là 45,15 tỷ đồng tăng 6,6 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2018, chủ yếu là thu từ chuyển nhượng nguyên liệu và thanh lý tài sản cố định.

-Giá vốn năm 2019 là 500,2 tỷ đồng tăng 36,7% tương đương 132,6 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2018.

-Tỷ suất giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần năm 2019 là 86,7% tăng so với cùng kỳ năm 2018 là 10,9%.

-Chi phí năm 2019 là 116,01 tỷ đồng tăng 14,7% tương đương 14,8 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2018 trong đó:

-Chi phí tài chính năm 2019 là 6,6 tỷ đồng tăng 83.3 % tương đương 3 tỷ đồng so với năm 2018 chiếm tỷ trọng 5,6% trong tổng chi phí.

-Chi phí bán hàng năm 2019 là 38,4 tỷ đồng tăng 17,8 % tương đương 5,9 tỷ đồng so với năm 2018 chiếm tỷ trọng 33,1% trong tổng chi phí

-Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2019 là 37,97 tỷ tăng 36,2% tương đương 10,1 tỷ so với cùng kỳ năm 2018 chiếm tỷ trọng 32,7% trong tổng chi phí.

-Chi phí khác năm 2019 là 33,8 tỷ đồng là chi mua nguyên liệu ủy thác và nguyên liệu nhượng bán giảm 9,38 % tương đương 3,58 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2018, chiếm tỷ trọng 29,12% trong tổng chi phí.

Tuy doanh thu năm 2019 ở mức cao đạt 673,07 tỷ đồng tăng 25,7% so với cùng kỳ năm 2018 nhưng lợi nhuận sau thuế ở mức thấp, chỉ đạt 44,46 tỷ đồng giảm 7,87 tỷ tương đương 15,05% so với cùng kỳ năm 2018.

Như vậy có thể thấy trong năm 2019 công ty đã đạt hiệu quả trong việc mở rộng thị trường, tăng doanh thu nhưng bên cạnh đó kiểm soát chi phí chưa tốt dẫn tới hiệu quả kinh doanh chưa cao, lợi nhuận sau thuế giảm so với cùng kỳ năm 2018 là 15,05%.

Những chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh và tài chính của công ty VIDIPHA năm 2019 hoạt động vẫn hiệu quả , xu hướng phát triển tốt .

Một số chỉ tiêu tài chính trọng yếu

| Chỉ tiêu   | Đơn vị | Năm 2019 | Năm 2018 |
|--|--------|----------|----------|
| <b>1. Cơ cấu tài sản</b>                         |        |          |          |
| - TS ngắn hạn/Tổng TS                            | %      | 79       | 79,1     |
| - TS dài hạn/Tổng TS                             | %      | 21       | 20,9     |
| <b>2. Cơ cấu vốn</b>                             |        |          |          |
| - Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn                     | %      | 36       | 32       |
| - VCSH/Tổng nguồn vốn                            | %      | 64       | 68       |
| <b>3. Khả năng thanh toán</b>                    |        |          |          |
| - Khả năng thanh toán nhanh                      | Lần    | 1,41     | 1,73     |
| - Khả năng thanh toán hiện hành                  | Lần    | 2,21     | 2,47     |
| <b>4. Hiệu quả</b>                               |        |          |          |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA) | %      | 6,7      | 8,58     |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (ROS)     | %      | 7,18     | 10,8     |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH (ROE).     | %      | 10,45    | 12,6     |

### 3. Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo của Hội đồng Quản trị, báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

#### a. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2019:

Tình hình tài chính của VIDIPHA đã được phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tại các tài liệu, hồ sơ liên quan, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

## **b. Thẩm định báo cáo của Hội đồng Quản trị và ban Tổng giám đốc**

HĐQT đã tổ chức họp theo định kỳ quý, năm và bất thường khi cần thiết và do Chủ tịch HĐQT chủ trì. Trong năm 2019 HĐQT đã họp 6 kỳ hầu hết các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ theo quy định tại điều lệ Công ty. Theo nội dung biên bản các cuộc họp, HĐQT xem xét kết quả kinh doanh trong kỳ, HĐQT cũng đã đánh giá hiệu quả các khoản đầu tư và thảo luận các chiến lược kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019.

Các Quyết định của Ban Tổng giám đốc đưa ra trong năm 2019 nhanh chóng, tạo lợi thế cạnh tranh cho VIDIPHA. Các quyết định của HĐQT và BTGD phù hợp với tinh thần của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019, các quy định, điều lệ Công ty.

Trong năm 2019, Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng như doanh thu sản xuất, lợi nhuận, cổ tức, thu nhập của người lao động theo kế hoạch đã được Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua.

## **4. Thực hiện dự án đầu tư**

### **a. Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng cho chi nhánh miền Tây Nam Bộ**

- Dự án đầu xây dựng trụ sở mới chi nhánh Tây Nam Bộ đã khánh thành đi vào hoạt động vào đầu quý 2 năm 2020. Tổng mức đầu tư là 8,5 tỷ đồng.

### **b. Dự án xây mới kho bao bì tại nhà máy Bình Dương**

- Dự án đầu tư xây dựng kho bao bì tại nhà máy Bình Dương với tổng đầu tư là 5 tỷ đồng, đã xây dựng xong và dự kiến đưa vào hoạt động tháng 05 năm 2020.

## **5. Giám sát tình hình đầu tư**

- Trong năm 2019 Công ty VIDIPHA đã đầu tư mua sắm nhiều máy móc, trang thiết bị, phương tiện vận tải với số tiền trên 25 tỷ đồng. Nhằm phục vụ cho việc phát triển kinh doanh của Công ty.

- Về việc thực hiện các dự án đầu tư, ký kết các hợp đồng kinh tế, Hội Đồng Quản Trị luôn đảm bảo các nguyên tắc về tài chính, các nguyên tắc đấu thầu, đấu giá để đảm bảo về giá cả, chủng loại nguyên liệu, vật tư,... bảo đảm chất lượng đồng thời mang lại hiệu quả kinh tế.

## **III. Kết luận và kiến nghị**

### **1. Kết luận**

Qua công tác giám sát và kiểm tra, BKS nhận thấy HĐQT, BTGD triển khai và thực thi đúng tinh thần nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019, quy chế quản trị Công ty, điều lệ Công ty, trên cơ sở lợi ích của Công ty, của Cổ đông.

Năm 2019, HĐQT, BTGD công ty đã phần đầu vượt khó khăn hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh mà ĐHĐCĐ năm 2019 đề ra.

### **2. Kiến nghị**

Để tiếp tục duy trì và phát triển, hoàn thành tốt các chỉ tiêu 2020, đồng thời tăng cường tính công khai, minh bạch, hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh công ty, BKS kiến nghị HĐQT, BTGD một số nội dung sau:

- Tiếp tục mở rộng mạng lưới phân phối trên toàn quốc, kiện toàn và bổ sung nhân sự cho Chi nhánh Tây Nam Bộ, Đông Nam Bộ và chi nhánh miền trung Đà Nẵng.

- Đề nghị Công ty đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, đặc biệt là công nợ quá hạn, nợ khó đòi.

- Luôn đưa ra các chính sách kịp thời để khai thác hiệu quả tài sản, hàng tồn kho cũng như đánh giá hiệu quả tài chính của danh mục thành phẩm sản xuất, kinh doanh.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, tuyển dụng hoàn thiện bộ máy nhân sự có chuyên môn, trình độ cao để đáp ứng kịp thời với sự phát triển của Công ty trong thời gian tới.

## **B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Nhằm thực hiện tốt các mục tiêu năm 2020, Ban kiểm soát phấn đấu thực hiện tốt các chức năng nhiệm vụ mà Điều lệ Công ty quy định như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT Công ty.

- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty.

- Xem xét, thẩm định các báo cáo tài chính của Công ty, kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp đối với Hội đồng quản trị, BTGD trong công tác quản trị, phối hợp giữa HĐQT, BTGD và BKS.

- Nắm bắt các cơ chế, chính sách ban hành nhằm kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp, giảm thiểu những rủi ro trong việc điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đưa ra chương trình kiểm tra đối với một số lĩnh vực cụ thể và các yêu cầu đột xuất khác của cổ đông.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020, xin báo cáo Đại hội cổ đông.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào./

### **\* Nơi nhận:**

- Đại hội đồng Cổ đông
- Quý Cổ đông
- HĐQT, BKS
- Lưu: Thư ký HĐQT

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

NGUYỄN QUANG TOẢN

DỰ THẢO



Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 05 năm 2020

Số : 10 /VDP-PPLN2019

**DỰ KIẾN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019**

Sau khi có kết quả kiểm toán năm 2019 của Công ty Kiểm Toán AISC, Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương VIDIPHA đã họp đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019 trình ĐHCĐ thông qua. bao gồm các nội dung sau :

**I/ Doanh thu - Chi phí - Lợi nhuận :**

|                              |                        |
|------------------------------|------------------------|
| 1. Tổng doanh thu            | <b>673.075.651.725</b> |
| 2. Tổng chi phí              | 617.034.365.510        |
| 3. Tổng lợi nhuận trước thuế | <b>56.041.286.215</b>  |

**II/ Phân phối lợi nhuận**

|   |                       |
|---|-----------------------|
| 1. Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2019             | 11.575.572.467        |
| 2. Lợi nhuận sau thuế                                       | <b>44.465.713.748</b> |
| 3. Lợi nhuận để lại   |                       |
| <b>4. Lợi nhuận để trả cổ tức và trích lập quỹ</b>          | <b>44.465.713.748</b> |
| 5. Trả cổ tức (18%/MG)- ( Bằng 51,75% lợi nhuận sau thuế)   | <b>23.009.227.200</b> |
| 6. Trích quỹ Công ty :                                      | <b>21.456.486.548</b> |
| - Quỹ đầu tư phát triển - ( Bằng 40,25% lợi nhuận sau thuế) | 17.899.229.448        |
| - Quỹ khen thưởng - ( Bằng 4% lợi nhuận sau thuế)           | 1.778.628.550         |
| - Quỹ phúc lợi - ( Bằng 4% lợi nhuận sau thuế)              | 1.778.628.550         |

**III/ Giá trị vốn cổ phần sau khi phân phối lợi nhuận :**

|   |                        |
|---|------------------------|
| 1. Tổng giá trị vốn cổ phần sau khi phân phối lợi nhuận | <b>391.232.424.683</b> |
| Trong đó :  |                        |
| - Vốn đầu tư của chủ sở hữu                             | 127.829.040.000        |
| - Thặng dư vốn cổ phần                                  | 81.934.074.460         |
| - Vốn khác của chủ sở hữu                               | 13.030.515.170         |
| - Cổ phiếu quỹ  | (417.500.000)          |
| - Quỹ đầu tư phát triển                                 | 168.856.295.053        |
| 2. Giá trị kế toán một cổ phần                          | 30.606                 |
| 3. Giá trị tăng thêm so với mệnh giá mỗi cổ phần        | 20.606                 |

**CHỦ TỊCH HĐQT****DS. KIỀU HỮU**



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 05 năm 2020

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua các nội dung của Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung ương Vidipha.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung như sau:

**1- Thông qua số liệu tại báo cáo tài chính kết thúc năm tài chính tại ngày 31/12/2019 đã được Công ty TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC (AISC) kiểm toán.**

**2- Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị.**

**3- Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát.**

**4- Thông qua kế hoạch tài chính năm 2020**

- Tổng doanh thu : 750 tỷ đồng. (tăng 11,43% so với năm 2019)

Trong đó : Doanh thu SX : 666 tỷ đồng (tăng 9,26% so với năm 2019)

Doanh thu khác : 84 tỷ đồng (tăng 32,28% so với năm 2019)

- Tổng lợi nhuận trước thuế : 60 tỉ đồng (tăng 7,1% so với năm 2019).

- Nộp ngân sách Nhà nước : 40 tỷ đồng.

- Tổng quỹ lương : 70 tỷ đồng.

- Tỷ lệ cổ tức : Từ 20%/ Vốn điều lệ

- Đầu tư máy móc, TSCĐ : 15 tỷ.

- Mức thưởng cho Ban Tổng Giám Đốc: Thưởng 15% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch 2020

**5- Thông qua thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020: bằng 4% lợi nhuận sau thuế năm 2020.** (bao gồm cả thù lao thành viên HĐQT, thư ký HĐQT và BKS chuyên trách được tính vào chi phí và không chuyên trách trích từ lợi nhuận sau thuế)

**6- Thông qua việc uỷ quyền cho HĐQT lựa chọn 01 trong 04 Công ty kiểm toán sau để kiểm toán năm 2020 :**

1/ Công Ty TNHH Dịch vụ tư vấn và kiểm toán Phía Nam AASCs

2/ Công Ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học Tp.HCM (AISC)

3/ Công Ty TNHH Kiểm toán DTL

4/ Công Ty TNHH Deloitte Việt Nam

Tiêu chí lựa chọn : Bốn công ty kiểm toán trên đã được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2020.

## 7- Thông qua kết quả HĐSXKD và phân phối lợi nhuận năm 2019

|                                |  |
|--------------------------------|--|
| - Tổng doanh thu               | : 673,08 tỷ đồng.                                  |
| - Tổng lợi nhuận trước thuế    | : 56,04 tỷ đồng.                                   |
| - Thuế TNDN                    | : 11,576 tỷ đồng.                                  |
| - Tổng lợi nhuận sau thuế      | : 44,466 tỷ đồng.                                  |
| - Nộp ngân sách Nhà nước       | : 35,95 tỷ đồng.                                   |
| - Chia cổ tức 18%/ Vốn điều lệ | : 23,009 tỷ đồng. (Bằng 51,75% lợi nhuận sau thuế) |
| - Trích quỹ Công ty            | : 21,456 tỷ đồng. (Bằng 48,25% lợi nhuận sau thuế) |

Trong đó :

|                             |  |
|-----------------------------|--|
| + Quỹ đầu tư phát triển     | : 17,899 tỷ đồng. (Bằng 40,25% lợi nhuận sau thuế) |
| + Quỹ khen thưởng, phúc lợi | : 3,557 tỷ đồng. (Bằng 08% lợi nhuận sau thuế)     |

## 8- Thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

Hội đồng quản trị kính trình ĐHCĐ lựa chọn một trong hai phương án phát hành cổ phiếu sau:

### 8.1- Phương án 1: Phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược:

#### I. Mục đích phát hành :

#### a) Bổ sung nguồn vốn để sản xuất và trang bị thêm máy móc, thiết bị, mở rộng quy mô sản xuất; tìm kiếm các cơ hội đầu tư.

- Đầu tư để mở rộng quy mô sản xuất của nhà máy nhằm đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định cũng như tạo cơ sở để đưa tốc độ tăng trưởng lên cao trong giai đoạn tiếp theo.
- Tái cấu trúc vốn và nâng cao năng lực tài chính của mình trong đó quan trọng nhất là mở đầu cho kế hoạch đảm bảo năng lực tài chính của công ty phù hợp với “*Lộ trình nâng cao hàng rào kinh tế - kỹ thuật trong kinh doanh dược phẩm từ này đến 2025*” nhất định sẽ đến.
- Nguồn vốn lớn hơn cho phép Công ty mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, giúp Công ty giảm bớt việc phụ thuộc vào nguồn vốn vay, có đủ năng lực tài chính để đầu tư máy móc, thiết bị, nâng cao năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu khách hàng; tạo điều kiện cho Công ty có thể nắm bắt được những cơ hội kinh doanh tốt.
- Việc tăng vốn còn giúp Công ty bổ sung thêm vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

#### b) Nâng cao năng lực tài chính góp phần chủ động hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh và để thuận lợi hơn trong việc vay vốn của Ngân hàng

- Với nguồn vốn lớn giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực tài chính, nâng cao hình ảnh và qui mô công ty; tăng cường năng lực cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh phù hợp với kế hoạch phát triển của Công ty trong tương lai, chủ động hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Với nguồn vốn lớn cho phép Công ty đáp ứng đủ điều kiện để tham gia các gói thầu quốc gia có quy định về quy mô nguồn vốn lớn đối với các nhà thầu do đó việc phải tăng vốn theo yêu cầu hiện nay và trong tương lai là phù hợp quy luật tất yếu của thị trường.
- Với nguồn vốn chủ sở hữu lớn hơn góp phần giúp cho doanh nghiệp dễ tiếp cận nguồn vốn vay của Ngân hàng hơn.

#### c) Tận dụng lợi thế của đối tác chiến lược, nâng cao năng lực cạnh tranh và vị thế trên thị trường.

- Việc phát hành cổ phiếu cho các đối tác chiến lược ngoài việc là nhằm nâng cao tiềm lực về vốn cho Công ty, còn giúp Công ty có thể tận dụng được các thế mạnh, lợi thế của cổ đông chiến lược cho sự phát triển của Công ty.

#### II. Phương án phát hành cổ phiếu

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương Vidipha.

- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu phát hành: 3.300.000 cổ phiếu.
- Tổng mệnh giá phát hành: 33.000.000.000 đồng.
- Giá phát hành: Căn cứ giá bình quân các phiên gần nhất trên sàn chứng khoán trước thời điểm chào bán. Giá cụ thể Hội đồng quản trị quyết định dựa trên cơ sở báo cáo giao dịch cổ phiếu VDP trên sàn chứng khoán của công ty tư vấn.
- Hạn chế chuyển nhượng: Hạn chế chuyển nhượng 100% trong năm đầu tiên kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, hạn chế 50% trong năm thứ hai, kể từ năm thứ ba được phép chuyển nhượng tự do.
- Phương thức phát hành: Phát hành riêng lẻ cho đối tác đầu tư.
- Mục đích phát hành: Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Đối tượng phát hành: Các đối tác là các pháp nhân (tổ chức, công ty) có nhiều đóng góp tích cực và sẽ có vai trò quan trọng cho việc tăng trưởng của Công ty. Việc lựa chọn Đối tác do Hội đồng quản trị quyết định. Đối tượng được phân phối không được chuyển nhượng quyền mua.
- Số lượng Đối tác: Tối đa 03.
- Thời gian thực hiện: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo.
- Số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành: 99 tỷ đồng.
- Vốn điều lệ của Công ty sau đợt phát hành: 160.829.040.000 đồng.
- Thời điểm phát hành: năm 2020.

### III. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán là 99 tỷ đồng sẽ được dùng để đầu tư mở rộng quy mô sản xuất của nhà máy và bổ sung vốn lưu động của Công ty với mục đích tạo sự đột phá trong chiến lược sản xuất kinh doanh nhằm đẩy nhanh tốc độ tăng doanh thu và lợi nhuận.

Đảm bảo gia tăng mức cổ tức cho cổ đông từ 20% trở lên trong thời gian tới.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét thay đổi kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành thêm cổ phiếu nếu thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

### IV. Cam kết đưa cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông chiến lược vào giao dịch trên thị trường chứng khoán HoSE:

Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương Vidipha cam kết đưa cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông chiến lược vào giao dịch trên thị trường chứng khoán Hose ngay khi kết thúc đợt chào bán được Đại hội cổ đông thông qua đồng thời hạn chế chuyển nhượng 100% trong năm đầu tiên kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành và hạn chế 50% trong năm thứ hai.

### V. Thông qua việc ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện:

Để thực hiện các quyết định của Đại hội cổ đông theo quy định và bảo đảm tiến độ thành công của đợt phát hành, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương Vidipha kính trình Đại hội cổ đông thông qua việc giao cho Hội đồng quản trị thực hiện những công việc sau:

- Giao cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Phẩm Trung Ương Vidipha lựa chọn thời điểm phát hành, lập hồ sơ đăng ký phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định hiện hành, triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phần như

đã được Đại hội cổ đông thông qua và theo quy định pháp luật hiện hành;

- Ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị thực hiện việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi thực hiện phát hành cổ phiếu, triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi đăng ký kinh doanh sau khi hoàn thành việc phát hành;
- Ngoài những nội dung trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc phát hành cổ phần của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

## **8.2- Phương án 2: Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Giao HĐQT xây dựng phương án chi tiết phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngay sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**KIỀU HỮU**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP NĂM 2019**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đã được kiểm toán bởi

Công ty TNHH Kiểm Toán và Dịch Vụ Tin Học Tp Hồ Chí Minh

**A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Đơn vị tính: Đồng VN

| STT        | NỘI DUNG                            | 31/12/2019             | 01/01/2019             |
|------------|-------------------------------------|------------------------|------------------------|
| <b>I</b>   | <b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>             | <b>525.806.437.683</b> | <b>482.050.025.982</b> |
| 1          | Tiền và các khoản tương đương tiền  | 51.906.785.057         | 21.337.385.512         |
| 2          | Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn | 76.904.500.057         | 128.116.000.000        |
| 3          | Các khoản phải thu ngắn hạn         | 199.650.731.344        | 185.072.214.178        |
| 4          | Hàng tồn kho                        | 191.657.536.574        | 144.191.577.691        |
| 5          | Tài sản ngắn hạn khác               | 5.686.884.651          | 3.332.848.601          |
| <b>II</b>  | <b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>              | <b>137.047.552.341</b> | <b>127.335.404.931</b> |
| 1          | Các khoản phải thu dài hạn          | 35.000.000             | 35.000.000             |
| 2          | Tài sản cố định                     | 119.149.484.861        | 117.051.151.456        |
|            | Tài sản cố định hữu hình            | 105.909.307.349        | 107.197.506.612        |
|            | Tài sản cố định vô hình             | 13.240.177.512         | 9.853.644.844          |
| 3          | Tài sản dở dang dài hạn             | 202.312.135            |                        |
| 4          | Đầu tư tài chính dài hạn            | 17.356.860.000         | 9.876.060.000          |
| 5          | Tài sản dài hạn khác                | 303.895.345            | 373.193.475            |
|            | <b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>            | <b>662.853.990.024</b> | <b>609.385.430.913</b> |
| <b>III</b> | <b>NỢ PHẢI TRẢ</b>                  | <b>237.682.963.042</b> | <b>195.024.011.435</b> |
| 1          | Nợ ngắn hạn                         | 237.682.963.042        | 195.024.011.435        |
| 2          | Nợ dài hạn                          |                        |                        |
| <b>IV</b>  | <b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>               | <b>425.171.026.982</b> | <b>414.361.419.478</b> |
|            | Vốn chủ sở hữu                      | 425.171.026.982        | 414.361.419.478        |
|            | Vốn góp của chủ sở hữu              | 127.829.040.000        | 127.829.040.000        |
|            | Thặng dư vốn cổ phần                | 81.934.074.460         | 81.934.074.460         |
|            | Vốn khác của chủ sở hữu             | 13.030.515.170         | 13.030.515.170         |
|            | Cổ phiếu quỹ (*)                    | (417.500.000)          | (255.000.000)          |
|            | Quỹ đầu tư phát triển               | 150.957.065.605        | 132.113.376.103        |
|            | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối   | 51.837.831.747         | 59.709.413.745         |
|            | <b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>          | <b>662.853.990.024</b> | <b>609.385.430.913</b> |

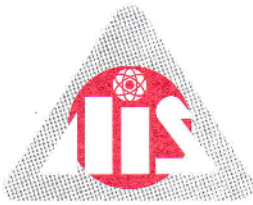
**B. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Đơn vị tính: đồng VND

| CHỈ TIÊU   | Năm 2019               | Năm 2018               |
|--|------------------------|------------------------|
| 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ          | 630.372.631.027        | 490.143.604.866        |
| 2. Các khoản giảm trừ doanh thu                    | 11.119.927.029         | 5.214.856.372          |
| 3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 619.252.703.998        | 484.928.748.494        |
| 4. Giá vốn hàng bán                                | 500.225.442.097        | 367.609.651.881        |
| 5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ   | <b>119.027.261.901</b> | <b>117.319.096.613</b> |
| 6. Doanh thu hoạt động tài chính                   | 8.665.396.675          | 11.707.484.918         |
| 7. Chi phí tài chính                               | 6.601.060.920          | 3.620.879.914          |
| - Trong đó: Chi phí lãi vay                        | 5.803.132.185          | 3.283.916.829          |
| 8. Chi phí bán hàng                                | 38.418.906.499         | 32.588.782.272         |
| 9. Chi phí quản lý doanh nghiệp                    | 37.971.097.975         | 27.865.610.492         |
| 11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh        | <b>44.701.593.182</b>  | <b>64.951.308.853</b>  |
| 11. Thu nhập khác                                  | 45.157.551.052         | 38.556.237.195         |
| 12. Chi phí khác                                   | 33.817.858.019         | 37.398.097.794         |
| 13. Lợi nhuận khác                                 | <b>11.339.693.033</b>  | <b>1.158.139.401</b>   |
| 14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế              | <b>56.041.286.215</b>  | <b>66.109.448.254</b>  |
| 15. Chi phí thuế TNDN hiện hành                    | 11.575.572.467         | 13.777.978.539         |
| 16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại                     |                        | (5.826.032)            |
| 17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp       | <b>44.465.713.748</b>  | <b>52.337.295.747</b>  |
| 18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu                       | 3.485                  | 3.644                  |

**C. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN**

| CHỈ TIÊU  | Năm 2019 | Năm 2018 |
|---|----------|----------|
| <b>Cơ cấu tài sản</b>                               |          |          |
| 1. Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản (%)                | 79,32%   | 79,10%   |
| Tài sản dài hạn/Tổng tài sản(%)                     | 20,68%   | 20,90%   |
| <b>Cơ cấu nguồn vốn</b>                             |          |          |
| 2. Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)                   | 35,86%   | 32,00%   |
| Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn (%)             | 64,14%   | 68,00%   |
| <b>Khả năng thanh toán</b>                          |          |          |
| 3. Khả năng thanh toán nhanh (lần)                  | 1,41     | 1,73     |
| Khả năng thanh toán hiện hành (lần)                 | 2,21     | 2,47     |
| <b>Tỷ suất lợi nhuận (%)</b>                        |          |          |
| 4. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%)      | 6,71%    | 8,59%    |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)      | 7,18%    | 10,79%   |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (%) | 10,46%   | 12,63%   |



**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC TP.HCM**  
**Auditing And Informatic Services Company Limited**

**Head Office:** 389A Dien Bien Phu Str., Ward 4, Dist.3, Ho Chi Minh City  
**Tel:** (84.28) 3832 9129 (10 Lines) **Fax:** (84.28) 3834 2957  
**Email:** info@aisc.com.vn **Website:** www.aisc.com.vn

Số: A0619241-R/AISC-DN5

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi:**

**QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Được Phẩm Trung Ương Vidipha (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 23 tháng 3 năm 2020, từ trang 04 đến trang 37, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Được Phẩm Trung Ương Vidipha tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 3 năm 2020



**KI. TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**LÊ HÙNG DŨNG**

Số Giấy CNDKHNKT: 3174-2020-005-1  
Bộ Tài Chính Việt Nam cấp

**KIỂM TOÁN VIÊN**

**TRẦN HẢI SƠN**

Số Giấy CNDKHNKT: 2172-2018-005-1  
Bộ Tài Chính Việt Nam cấp